

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

Số: 1899 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn La, ngày 12 tháng 09 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025
của ngành Giáo dục tỉnh Sơn La**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025 của ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 265/TTr-SGDĐT ngày 04/9/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025 của ngành Giáo dục tỉnh Sơn La.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực; Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban VH - XH, HĐND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Trường Cao đẳng Sơn La;
- Hội Khuyến học tỉnh; Hội Cựu giáo chức tỉnh;
- Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh Sơn La;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KGVX (Đại), TH (Loan).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Tráng Thị Xuân



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025 của ngành Giáo dục tỉnh Sơn La

(Kèm theo Quyết định số: 1899 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 09 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Năm học 2024 - 2025 là năm học đánh dấu kết thúc nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và tiến tới Đại hội đảng các cấp. Đây cũng là năm học Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được triển khai ở tất cả các lớp từ lớp 1 đến lớp 12 và cũng là năm học đầu tiên tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nhằm thực hiện hiệu quả các quan điểm, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025,

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XV, các Nghị quyết, Kết luận của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh về giáo dục và đào tạo; trên cơ sở kế thừa, phát huy những thành tựu, kết quả đã đạt được và khắc phục hiệu quả những hạn chế, tồn tại của năm học trước, ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Sơn La quyết tâm tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi kế hoạch, nhiệm vụ năm học 2024-2025 với chủ đề năm học là: “*Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương*”.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và chỉ đạo toàn ngành giáo dục và đào tạo tập trung tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của năm học 2024 - 2025 nhằm tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, tập trung cao cho công tác cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục cấp trung học cơ sở một cách thực chất, tạo nền tảng bền vững tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục cấp trung học phổ thông.

2. Làm căn cứ để cơ quan quản lý giáo dục các cấp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đào tạo cao đẳng sư phạm mầm non xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện của địa phương, đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025.

3. Bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của toàn ngành giáo dục và đào tạo năm học 2024 - 2025 gắn với thực hiện đúng các quy định về phân cấp, phân quyền, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục

Tập trung rà soát, tham mưu, đề xuất, thực hiện điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật, các cơ chế, chính sách về giáo dục và đào tạo nhằm thề chế hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”¹; các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển giáo dục, đào tạo; các vấn đề thực tiễn phát sinh cần điều chỉnh để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Tham mưu, đề xuất hoàn thành xây dựng Luật Nhà giáo, các Nghị quyết của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi và đổi mới chương trình giáo dục mầm non. Triển khai rà soát Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học để đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung nhằm tạo hành lang pháp lý cho tiếp tục thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo.

Đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường theo hướng tăng quyền tự chủ, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

2. Đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng, trong đó, quan tâm đến đối tượng là người dân tộc thiểu số, người sống ở miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo

Cùng cố, duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xóa mù chữ và từng bước phấn đấu đạt chuẩn mức độ cao hơn để nâng cao chất lượng giáo dục. Xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2030 theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Triển khai dạy tiếng Việt cho trẻ mầm non trước khi vào lớp Một đổi mới với con em các dân tộc thiểu số theo Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 61/2023/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính

¹ Kế hoạch 164-KH/TU ngày 04/10/2019 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 252/KH-UBND của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch 164-KH/TU ngày 04/10/2019 của Tỉnh ủy.

sách hỗ trợ giáo viên tiêu học dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số lớp 1, lớp 2, lớp 3 thuộc xã khu vực III và các bản đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực II, khu vực I trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2025.

Ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi. Trong đó, ưu tiên cùng cố, phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh bán trú, các trung tâm học tập cộng đồng các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Chú trọng phát triển các cơ sở giáo dục mầm non theo Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 25/12/2023 nhằm tạo điều kiện cho trẻ em vùng khó khăn được tiếp cận giáo dục mầm non có chất lượng.

Phát triển các phương thức giáo dục hòa nhập, chuyên biệt và bán chuyên biệt để đáp ứng quyền được học tập của người học là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, người khuyết tật. Triển khai thực hiện Quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Bảo đảm công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục mầm non; bảo đảm an toàn cho trẻ mầm non trong các cơ sở giáo dục mầm non, nhất là tại các cơ sở mầm non ngoài công lập, các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập loại hình dân lập và tư thực. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình giáo dục mầm non mới.

Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông² đổi mới các lớp, đặc biệt với các lớp 5, lớp 9, lớp 12. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Phát huy tính chủ động, linh hoạt trong thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Chủ động rà soát và phát triển chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm đáp ứng yêu cầu đổi mới và phù hợp với thực tế triển khai tại các cơ sở giáo dục. Tiến

² Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh ban hành Đề án cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông, GDTX giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch 162-KH/TU ngày 04/10/2019 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 49/KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh Sơn La; Kế hoạch số 253/KH-UBND của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch 162-KH/TU ngày 04/10/2019 của Tỉnh ủy; Thông báo số 299/TB-UBND ngày 23/7/2024 của UBND tỉnh về Kết luận của Ban Chỉ đạo triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông tỉnh Sơn La tại Hội nghị sơ kết 04 năm triển khai Chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Sơn La.

hành rà soát, sơ kết, đánh giá, tập trung thực hiện hiệu quả việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông³.

Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo. Nghiên cứu và xây dựng đề án, kế hoạch từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Khuyến khích các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, học viên tham gia học, thi các chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài do các đơn vị liên kết đáp ứng các điều kiện bao đảm chất lượng tổ chức thi và cấp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đẩy mạnh triển khai thực hiện chương trình xóa mù chữ, chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông bao đảm chất lượng, hiệu quả; đa dạng hóa các chương trình giáo dục trong các cơ sở giáo dục thường xuyên, đẩy mạnh học tập thường xuyên, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

Tăng cường hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia⁴ đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 bao đảm an toàn, nghiêm túc, khách quan. Phân tích, đánh giá và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10, thi tốt nghiệp trung học phổ thông để phục vụ công tác quản lý chuyên môn và ban hành chính sách dạy và học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông ở các địa phương, cơ sở giáo dục.

Tham gia tổ chức tốt Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia và tham dự các Kỳ thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo, thi Olympic do Đại học quốc gia, các cơ sở giáo dục đại học có uy tín tổ chức trong năm học 2024 - 2025 nhằm tạo môi trường để học sinh rèn luyện nâng cao phẩm chất, năng lực và thuận lợi trong xét tuyển vào các trường đại học; nghiên cứu, đề xuất phương án, chính sách để tiếp tục nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi, chất lượng giáo dục mũi nhọn.

4. Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục bao đảm đủ số lượng và nâng cao về chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

Tuyển dụng, quản lý, sử dụng hiệu quả chỉ tiêu biên chế giáo viên được giao tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị, thực hiện đồng bộ các biện pháp, giải pháp (*bíệt phái, hợp đồng giáo viên theo quy định; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số...*) để khắc phục hiệu quả tình trạng thiếu giáo viên, nhất là giáo viên mầm non, giáo viên dạy các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

³ Thông báo số 299/TB-VPUB ngày 23/7/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về kết luận của đồng chí Tráng Thị Xuân - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông tỉnh Sơn La tại Hội nghị sơ kết 04 năm triển khai Chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Sơn La.

⁴ Nghị quyết số 15-NQ/ĐH ngày 24/9/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025 về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; Kế hoạch số 348/KH-UBND ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch xây dựng trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021- 2025.

Thực hiện tốt công tác phối hợp xác định nhu cầu để tuyển sinh, đào tạo sinh viên sư phạm, bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tiếp tục triển khai lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học mầm non, phổ thông và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018⁵. Phối hợp triển khai có hiệu quả Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2030 và phối hợp nghiên cứu, đề xuất xây dựng các Đề án nhằm phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên giai đoạn 2026 - 2030 tầm nhìn đến năm 2045 theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

Đảm bảo ngân sách thực chi cho giáo dục và đào tạo tối thiểu 20% tổng chi ngân sách nhà nước theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 37/2004/NQ-QH11 ngày 03/12/2004 của Quốc hội, Luật Giáo dục năm 2019, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” và Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW.

Tham mưu các cấp có thẩm quyền, các ngành chức năng bổ sung ngân sách chi thường xuyên cho các cơ sở giáo dục để đảm bảo chi cho hoạt động giảng dạy và học tập đạt tỷ lệ tối thiểu 19% trong tổng chi thường xuyên (*chưa kể chi từ nguồn thu học phí*) theo quy định.

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; tiếp tục ưu tiên ngân sách địa phương cho giáo dục và đào tạo. Xây dựng đề xuất cơ chế, chính sách để khuyến khích các cá nhân và doanh nghiệp (*đặc biệt là các noi có khu công nghiệp, có điều kiện thuận lợi*) thành lập các cơ sở giáo dục ngoài công lập, tham gia xã hội hóa giáo dục để giảm người hưởng lương từ ngân sách nhà nước, tạo điều kiện cho người học có nhiều cơ hội lựa chọn các dịch vụ giáo dục có chất lượng. Quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt.

Tiếp tục thực hiện kiên cố hóa trường lớp học, xóa phòng học tạm; phát triển trường lớp học ở các khu vực có dân số tăng nhanh, khu vực đồng dân cư; bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ triển khai Chương trình

5 Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nguồn nhân lực tinh Sơn La giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 16/10/2020 của UBND tỉnh thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên.

giáo dục phổ thông⁶; quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học. Huy động các nguồn lực để đầu tư chuẩn hóa, hiện đại hóa cơ sở vật chất và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục hòa nhập.

Thực hiện đúng quy định về các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024 - 2025, tăng cường quản lý nhà nước theo phân cấp đối với các khoản thu theo quy định.

6. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong trường học; xây dựng và phát huy hệ giá trị văn hóa con người Việt Nam; giáo dục học sinh, sinh viên lòng yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục, chú trọng công tác phát triển Đảng trong học sinh, sinh viên⁷.

Tập trung các giải pháp xây dựng văn hóa học đường; chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm; giáo dục pháp luật cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục. Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ trong trường học; công tác Đoàn, Đội về kỹ năng ứng xử trên mạng xã hội; phòng, chống bạo lực học đường, phòng chống ma túy, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự trường học; kỹ năng xử lý các tình huống có liên quan tới việc phát sinh bạo lực học đường. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em, học sinh.

Nâng cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh theo đường lối, chủ trương của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013 và các văn bản có liên quan. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên, viên chức, người lao động theo từng đối tượng trong các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục có hiệu quả. Phát huy vai trò của giáo dục quốc phòng, an ninh trong giáo dục ý thức, trách nhiệm công dân, giáo dục tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, lòng tự hào, tự tôn dân tộc.

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường

⁶ Đề án tăng cường CSVC thực hiện GDPT 2018: Quyết định số 1860/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 của UBND tỉnh về tăng cường đầu tư cơ sở vật chất thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025.

⁷ Chỉ thị số 30/CT-TW ngày 05/2/2024 của Ban Bí thư về công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

hoạt động thể lực cho học sinh⁸; kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống y tế trường học. Tích cực tham gia thực hiện hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường và tiêu chí xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc. Tăng cường kiểm tra, giám sát quy trình đưa đón học sinh bằng dịch vụ xe ô tô đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ em, học sinh.

Tổ chức, triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021 - 2025”; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh, sinh viên gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông.

Tăng cường, nâng cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng chống ma túy trong trường học theo đường lối, chủ trương của Đảng đối với công tác phòng chống ma túy. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức phòng chống ma túy cho cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức, người lao động theo từng đối tượng trong các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục có hiệu quả⁹.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện hiệu quả các chuyên đề đảm bảo an ninh, an toàn trong trường học (*phòng, chống ma túy; bạo lực; xâm hại tình dục; tác hại của rượu, bia, thuốc lá; vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo; vi phạm trật tự an toàn giao thông*) trên địa bàn tỉnh Sơn La năm học 2024-2025¹⁰ theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo

Chuẩn bị tốt cho công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng sư phạm từ năm 2025 trở đi, phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông 2018, bảo đảm chất lượng và công bằng. Rà soát, cập nhật chương trình đào tạo, thực hiện chuẩn chương trình đào tạo; tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ giáo dục, trí tuệ nhân tạo trong dạy và học. Tăng cường các nguồn lực đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm chất lượng khác, chủ động tham mưu, đề xuất triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm sau khi được phê duyệt. Tổ chức triển khai có hiệu quả các đề án, dự án liên quan

⁸ Thông báo số 334/TB-VPUB ngày 23/8/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về kết luận của Đồng chí Tráng Thị Xuân - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh tại Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện công tác châm sóc, nuôi dưỡng học sinh trong các trường nội trú năm học 2023 - 2024; phương hướng nhiệm vụ, giải pháp năm học 2024 - 2025.

⁹ Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy giai đoạn 2021-2025.

¹⁰ Kết luận số 1186/KL/TU ngày 22/08/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy và 03 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1794/QĐ-UBND ngày 29/08/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống ma túy; bạo lực; xâm hại tình dục; thuốc lá; vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo; vi phạm trật tự, an toàn giao thông trong học đường trên địa bàn tỉnh Sơn La, năm học 2024 - 2025; Quyết định số 1786/QĐ-UBND ngày 29/8/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy trình phát giác, xác minh, kiểm tra, xử lý tội phạm, vi phạm pháp luật về ma túy; bạo lực; xâm hại tình dục; thuốc lá; vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo; vi phạm trật tự an toàn giao thông trong học đường trên địa bàn tỉnh Sơn La. Thông báo số 358/TB-UBND ngày 07/9/2024 của UBND tỉnh tại Hội nghị trực tuyến tổng kết các chuyên đề bảo đảm an ninh, trật tự trong học đường năm học 2024 - 2025.

tối phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tối phát triển các cơ sở giáo dục đại học theo các nghị quyết phát triển các vùng kinh tế - xã hội, nhất là phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao về công nghệ thông tin và truyền thông, trí tuệ nhân tạo, vi mạch bán dẫn, công nghệ sinh học, vật liệu tiên tiến và năng lượng xanh theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ, đầy mạnh sáng kiến trong cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục hòa nhập và đầy mạnh, mở rộng ứng dụng, chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, sáng kiến vào thực tiễn, nâng cao chất lượng giáo dục gắn với kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển khoa học giáo dục. Hình thành, phát triển các loại hình nhóm nghiên cứu khoa học, công nghệ và sáng kiến. Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác với doanh nghiệp trong nghiên cứu khoa học và ứng dụng chuyển giao; phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên. Thực hiện hiệu quả bộ quy tắc về liêm chính học thuật trong các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, bảo đảm nguyên tắc trung thực, trách nhiệm, công bằng, minh bạch, phù hợp với thực tiễn và theo thông lệ quốc tế được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Thực hiện Chương trình phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2022 - 2030; đẩy mạnh kiểm định chất lượng giáo dục trong nước và quốc tế về cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo; tăng cường công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục các cấp học, trình độ đào tạo; quản lý văn bằng chứng chỉ thống nhất và hướng đến hội nhập quốc tế.

8. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục

Thực hiện tốt chủ trương chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đẩy mạnh hơn nữa hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo, thu hút, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nước ngoài cho giáo dục và đào tạo; thu hút các cơ sở giáo dục đại học có uy tín đặt phân hiệu tại Việt Nam. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục đại học trong nước hợp tác với các cơ sở giáo dục đại học nước ngoài về đào tạo, nghiên cứu khoa học, hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh, chủ động tham gia mạng lưới nghiên cứu và trao đổi toàn cầu; tăng cường công tác quản lý hoạt động của các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài và tổ chức kinh doanh dịch vụ tuân thủ du học.

Chủ động đề xuất, tham gia thực hiện đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước, nhất là đào tạo giảng viên trình độ tiến sĩ và chuyên gia các ngành kỹ thuật, công nghệ mũi nhọn; đẩy mạnh việc thu hút sinh viên quốc tế đến học tập tại Việt Nam.

Tích cực tham gia các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục quốc tế mà Việt Nam đã cam kết đối với giáo dục, đào tạo cấp tiểu học, trung học phổ thông (gồm SEA-PLM, PISA, TALIS) chu kỳ 2024, 2025 theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tiếp tục duy trì, củng cố hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế tích hợp QMS ISO 9001:2015 và EOMS ISO 21001:2018 của Sở Giáo dục

và Đào tạo (đã được tổ chức chứng nhận quốc tế FrenchCert của Vương Quốc Anh thực hiện đánh giá và cấp Giấy chứng nhận) để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục; tham mưu phối hợp thực hiện tốt chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo về khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học của Việt Nam tham gia các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục và đào tạo của các tổ chức uy tín trong khu vực và quốc tế.

Tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả và nâng cao chất lượng đào tạo Lưu học sinh Lào tại các trường chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La theo chủ trương chỉ đạo, quy định của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.

9. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành

Tiếp tục cập nhật, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành giáo dục và kết nối với các cơ sở dữ liệu Bộ Giáo dục và Đào tạo và tỉnh Sơn La¹¹. Thực hiện hiệu quả các phần mềm quản lý các lĩnh vực, hoạt động trong ngành giáo dục và đào tạo.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông¹².

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”. Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục và đào tạo.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục và đào tạo; tiếp tục xây dựng hạ tầng học tập quốc gia, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; triển khai nền tảng cung cấp các khóa học trực tuyến dùng chung; triển khai thực hiện học bạ số.

10. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong giáo dục và đào tạo.

¹¹ Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Kế hoạch 251/KH-UBND ngày 02/11/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/08/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

¹² Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sơn La, giai đoạn 2021-2025.

Tập trung thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Ủy ban nhân dân các cấp, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố; kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học và việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; việc thực hiện quyền tự chủ trong giáo dục đại học, mở ngành, tuyển sinh và đào tạo các trình độ của giáo dục đại học; các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và trách nhiệm giải trình xã hội của các cơ sở giáo dục.

Kiểm tra các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, trung tâm ngoại ngữ, tin học; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục.

11. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành; việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; các hoạt động và các sự kiện lớn của ngành như: kỷ niệm 80 năm xây dựng và phát triển của ngành Giáo dục, Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025, tổng kết đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành.

12. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn ngành

Tổ chức sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động và phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025. Phát động, triển khai hiệu quả các phong trào thi đua trong năm học 2024-2025, tổ chức Đại hội thi đua yêu nước ngành Giáo dục và các hoạt động kỷ niệm 80 năm truyền thống ngành Giáo dục trên tinh thần trang trọng, tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả, phù hợp.

Thực hiện đúng nguyên tắc và quy định, kịp thời khen thưởng nhằm động viên, thu hút, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt được thành tích tốt nhất trong việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đầy mạnh phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng, tôn vinh các mô hình hay, những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành để biểu dương, khen thưởng tại Đại hội thi đua yêu nước ngành Giáo dục lần thứ VIII.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức đoàn thể triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này và Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025 của ngành Giáo dục; Quyết định số 1652/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của Ủy ban

nhân dân tinh ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Sơn La.

Căn cứ nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tinh và tình hình thực tiễn của tinh, tham mưu với UBND tinh ban hành văn bản chỉ đạo về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tổ chức triển khai kế hoạch, nhiệm vụ năm học 2024-2025 của ngành giáo dục và đào tạo; tổ chức, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch năm học, đề xuất các giải pháp chỉ đạo, kịp thời giải quyết những vấn đề vướng mắc này sinh trong quá trình thực hiện, lưu ý các giải pháp bảo đảm chất lượng giáo dục và phòng chống dịch bệnh, thiên tai hiệu quả, đảm bảo an toàn cho các trường học, giáo viên, học sinh để hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ năm học; chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ năm học; báo cáo Ủy ban nhân dân tinh, Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch và nhiệm vụ năm học theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo trong chỉ đạo thực hiện hiệu quả kế hoạch và nhiệm vụ năm học; kịp thời giải quyết khó khăn vướng mắc, thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tinh để động viên thầy giáo, cô giáo và học sinh thực hiện thắng lợi kế hoạch, nhiệm vụ năm học.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ vào các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại Kế hoạch này, ban hành các văn bản triển khai cụ thể tại địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý; tổ chức hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra tình hình thực hiện tại địa phương; nắm bắt, kịp thời đề xuất các giải pháp để giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tinh, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội của tinh vận động các tổ chức thành viên, nhân dân hưởng ứng các chủ trương chỉ đạo, các cuộc vận động của Trung ương, của tinh để phối hợp chặt chẽ cùng ngành giáo dục và đào tạo, hỗ trợ toàn diện các cơ sở giáo dục thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ năm học.

5. Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La (có đào tạo cao đẳng sư phạm mầm non) tổ chức triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ, giải pháp năm học 2024-2025; nắm bắt, kịp thời đề xuất các giải pháp chỉ đạo để giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt kế hoạch, nhiệm vụ năm học 2024- 2025.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tinh yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; cán bộ, công chức, viên chức cơ quan quản lý giáo dục các cấp; nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo cao đẳng sư phạm mầm non thuộc tinh thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này./.